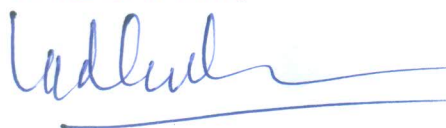


BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ - CÔNG TY
QUÍ 4 NĂM 2018

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này (Năm nay)	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này (Năm trước)
1	2	3	4	5
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		9.260.429.251	12.346.078.429
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(2.897.683.354)	(3.462.598.001)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(3.655.663.148)	(5.549.688.191)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		-	-
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(172.789.587)	(271.100.115)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		41.565.900	249.346.662
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(1.610.687.030)	(2.185.048.852)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		965.172.032	1.126.989.932
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn	22		100.909	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(12.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	10.076.183.229
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		341.166.715	727.936.782
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(11.658.732.376)	10.804.120.011
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	0
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	0
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	0
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	0
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	0
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(950.253.000)	(986.151.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(950.253.000)	-986.151.000
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ (50 = 20+30+40)	50		(11.643.813.344)	10.944.958.943
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	60		13.152.242.562	2.207.283.619
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	0
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ (70 = 50+60+61)	70		1.508.429.218	13.152.242.562

Đà Nẵng, Ngày 09 tháng 01 năm 2019

TUQ KẾ TOÁN TRƯỞNG
PP KẾ TOÁN TÀI VỤ



LÊ QUANG DĨNH THẠNH

TUQ TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN THANH TÙNG